

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 263/2020/HS-ST
Ngày: 25 - 11 - 2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Bích Liễu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Ngọc Hùng và ông Tạ Văn Đài.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Hà – Thư ký Toà án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phan Đăng Định – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 270/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 257/2020/QĐXXST-HS ngày 11.11.2020 đối với bị cáo:

Phạm Thị M, sinh năm 1974 tại Cà Mau; Cư trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh D; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn T1 (1952) và bà Nguyễn Thị T2 (1953); Chưa có chồng, có 02 con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại. (Có mặt)

Bị hại: Chị Trần Thị P, sinh năm 1968 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: **Bà Huỳnh Thị L**, sinh năm 1930 là mẹ của bị hại; **Anh Nguyễn Văn L1**, sinh năm 1991 là con của bị hại; Cùng cư trú: Ấp 19/5, xã B1, huyện C1, tỉnh D. Bà L ủy quyền cho ông L1 theo giấy ủy quyền ngày 24/8/2020 (vắng mặt)

Người làm chứng:

1. Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1973; (vắng mặt)
2. Ông **Trần Hải Q**, sinh năm 1983; (vắng mặt)

3. Ông **Trần Văn S**, sinh năm 1976. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 19/4/2020, Phạm Thị M không có giấy phép lái xe theo quy định và sau khi sử dụng rượu bia (nồng độ cồn trong máu 172,33mg/100ml), Phạm Thị M điều khiển xe mô tô biển số 60T6-1597 chở chị Trần Thị P lưu thông trên đường ĐT777 theo hướng từ xã Đồi 61 đi xã An Viễn. Khi đi đến đoạn đường có khúc cua về bên trái (theo hướng đi của M) tại Km 06+800 thuộc ấp 1, xã An Viễn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, do không chú ý quan sát phía trước dẫn đến không làm chủ được tay lái nên xe mô tô do M điều khiển va đập vào thanh rào chắn bằng kim loại trong lề đường bên phải làm xe và người ngã xuống đường, chị P chết tại chỗ, M bị thương tích ở chân phải và được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai đến ngày 29/4/2020 xuất viện.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom tiến hành khám nghiệm hiện trường theo quy định.

Ngày 19.4.2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với nguyên nhân tử vong của chị Trần Thị P.

Theo Kết luận giám định pháp y về tử thi của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai số 769/KLGD-PC09 ngày 11/5/2020 kết luận nguyên nhân tử vong của chị Trần Thị P là do: chấn thương sọ não, vỡ lún xương hộp sọ, tụ máu trong và ngoài màng cứng, xuất huyết dưới nhện, dập xuất huyết não thái dương đỉnh trái. Nồng độ cồn trong máu là 102.51mg/100ml.

Về dân sự: Người đại diện hợp pháp của chị Trần Thị P đã nhận số tiền bồi thường thiệt hại là 5.000.000 đồng và không yêu cầu giải quyết về phần dân sự.

Về vật chứng: Đối với 01 xe mô tô biển số 60T6-1597 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã trả lại cho chủ sở hữu.

Tại Cáo trạng số 282-CT/VKS-TB ngày 21 tháng 10 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố bị cáo Phạm Thị M về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Nay gọi tắt là Bộ luật Hình sự).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và xác định nguyên nhân gây tai nạn do lỗi hoàn toàn của bị cáo; Viện kiểm sát đề nghị Tòa án căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51;

Điều 54 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội nêu trên, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 19/4/2020, bị cáo Phạm Thị M không có giấy phép lái xe theo quy định và đã sử dụng rượu bia (nồng độ cồn trong máu 172,33mg/100ml) điều khiển xe mô tô biển số 60T6-1597 (dung tích xi lanh 97cm³) chở chị Trần Thị P lưu thông trên đường tỉnh lộ ĐT 762 theo hướng từ xã Đồi 61 đi xã An Viễn, khi đi đến Km 06+800 thuộc ấp 1, xã An Viễn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai là đoạn đường có khúc cua phía trước, do bị cáo không chú ý quan sát và không làm chủ được tay lái nên bị cáo đã điều khiển xe mô tô va đụng vào thanh rào chắn bằng kim loại trong lề đường bên phải làm xe và người ngã xuống đường. Hậu quả làm chị Trần Thị P chết tại chỗ, bị cáo bị thương, xe hư hỏng nặng. Vì vậy, hành vi của bị cáo Phạm Thị M đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[2] Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ được quy định tại Điều 8 Luật giao thông đường bộ nên đã xâm phạm đến tính mạng của chị Trần Thị P được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng về an ninh trật tự, an toàn xã hội.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; Bị cáo đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Người đại diện hợp pháp của bị hại xin bãi nại cho bị cáo; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn; bản thân bị cáo cũng bị thương do tai nạn này nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đồng thời cho bị cáo được áp dụng một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận số tiền bồi thường thiệt hại là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) và không yêu cầu giải quyết về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[5] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[6] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử là phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1, điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự.

1.1 Tuyên bố bị cáo Phạm Thị M phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1.2 Xử phạt bị cáo Phạm Thị M 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện hoặc bị áp giải để chấp hành án phạt tù.

2. Căn cứ vào điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai ;
- VKSND H. Trảng Bom; tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan điều tra H. Trảng Bom;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- THA, Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Bích Liễu